

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Trần Ngoan.

Ông Hồ Chí Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 7 và ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31//2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2024/HSST-QĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Linh, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1984 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiên Thu, sinh năm 1964 và con bà Lê Thị Út, sinh năm 1966; có vợ Võ Thị Phương Chi, sinh năm 1987 (đã ly hôn); vợ đang sống chung: Nguyễn Thị Hồng Phuong, sinh năm 1986; có 02 người con: Lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2022; có 02 anh em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: Ngày 12-4-2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giam giữ Công an huyện Tân Hồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí Linh là Luật sư Dương Thị Như Ý – Văn phòng Luật sư Quang Thế, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị hại: Ủy ban nhân dân xã Tân Công Chí.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Nhiều, chức vụ: Chủ tịch (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nguyên Khang, chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã Tân Công Chí (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Phạm Văn Nhiều, sinh năm 1968 (có mặt).

2/. Nguyễn Thùy My, sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp Rọc Muống, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Lâm Thị Oanh, sinh năm 1991 (có mặt).

Cư trú: Ấp Chòi Mòi, xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

4/. Nguyễn Hồng Nhung, sinh năm 1968 (vắng mặt).

5/. Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1984 (vắng mặt).

6/. Bùi Thị Hoa, sinh năm 1992 (vắng mặt).

7/. Nguyễn Văn Út, sinh 1954 (vắng mặt).

8/. Bùi Văn Sài, sinh năm 1971 (vắng mặt).

9/. Bùi Văn Cảnh, sinh năm 1956 (vắng mặt).

10/. Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1960 (vắng mặt).

11/. Võ Thị Lệ, sinh năm 1969 (vắng mặt).

12/. Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1964 (vắng mặt).

13/. Trần Văn Thanh, sinh năm 1982 (vắng mặt).

14/. Võ Thị Lộc, sinh năm 1989 (vắng mặt).

15/. Ngoạn Thị Thủy, sinh năm 1977 (vắng mặt).

16/. Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1959 (vắng mặt).

17/. Nguyễn Việt Hùng, sinh năm 1966 (vắng mặt).

18/. Cao Văn Mống, sinh năm 1950 (vắng mặt).

19/. Lê Văn Bích, sinh năm 1949 (vắng mặt).

20/. Đỗ Thị Thủy, sinh năm 1976 (vắng mặt).

21/. Nguyễn Văn Khương, sinh năm 1954 (vắng mặt).

22/. Võ Thị Ngọc Hà, sinh năm 1990 (vắng mặt).

23/. Lê Văn Tuấn, sinh năm 1975 (vắng mặt).

24/. Lê Văn Lớn, sinh năm 1952 (vắng mặt).

25/. Nguyễn Văn Hò, sinh năm 1964 (vắng mặt).

26/. Nguyễn Thị Bích Tuyền, sinh năm 1989 (vắng mặt).

27/. Bùi Thị Loan, sinh năm 1976 (vắng mặt).

28/. Ngô Thị Kiều, sinh năm 1977 (vắng mặt).

29/. Châu Vũ Phương, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

30/. Trần Thị Sáng, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cư trú: Khóm Sở Thượng, Phường An Lạc, thành Phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

31/. Nguyễn Văn Thiện, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Phú Lợi B, xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

32/. Đỗ Văn Gân, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cư trú: Tổ 9, Khu Phố 3, Phường Đông Hồ, thành Phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

33/. Lê Thị Đất, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

34/. Nguyễn Thị Thanh Phượng, sinh năm 1971 (có mặt).

Cư trú: Ấp Thành Lập, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/. Tôn Ngọc Tuấn, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú: Khóm 1, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

2/. Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Bình Thành A, xã Bình Thạnh, thành Phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/6/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tân Hồng ban hành Quyết định số: 366/QĐ-UBND.HC về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về thu, quản lý, quyết toán nguồn thu chương trình cụm, tuyển dân cư đối với Chủ tịch UBND xã Tân Công Chí. Kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm của Nguyễn Chí Linh là Trưởng ấp Bắc Trang 2 nên đã chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng.

Kết quả điều tra đã xác định: Từ năm 2017 Nguyễn Chí Linh được Chủ tịch UBND xã Tân Công Chí giao nhiệm vụ thu tiền nền nhà của các hộ dân được cấp theo “Chương trình 105” của Chính Phủ trong các cụm, tuyển dân cư trên địa bàn ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí theo Quyết định số: 38/QĐ-UBND ngày 21/01/2017 và thời gian quyết toán theo Công văn số: 535/UBND-

HC của UBND xã Tân Công Chí là vào ngày thứ 4 hàng tuần, nếu thu được số tiền từ 20.000.000 đồng trở lên thì bắt buộc phải quyết toán trong ngày. Trong khoảng thời gian từ ngày 14/7/2020 đến ngày 22/8/2023, Linh được UBND xã Tân Công Chí giao biên lai thu tiền (mẫu số: C 27-X) để thu tiền nền nhà của các hộ dân theo “Chương trình 105” của Chính phủ và nộp quyết toán theo quy định nhưng Linh đã sử dụng phiếu thu không đúng quy định rồi thu tiền nền nhà của 29 hộ dân trên địa bàn ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí rồi chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân, không nộp vào ngân sách Nhà nước theo đúng quy định, tổng cộng số tiền chiếm đoạt là 225.381.879 đồng, cụ thể như sau:

1/. Hộ chị Nguyễn Hồng Nhung (tên hộ được bố trí nền là Dương Thanh Hùng) lô A, số nền: 99, Ngày 16/12/2022 Linh thu tiền nền nhà của chị Nhung 8.110.000 đồng. Đến ngày 22/3/2023 Linh nộp khắc phục 8.110.000 đồng.

2/. Hộ chị Nguyễn Thị Hà (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Ty) lô B, số nền: 13. Ngày 14/7/2020 Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 22/3/2021 thu số tiền 1.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền nền nhà của chị Hà 02 lần, số tiền 2.000.000 đồng. Linh nộp khắc phục 02 lần: Ngày 06/3/2023 nộp 1.000.000 đồng và ngày 23/3/2023 nộp 1.000.000 đồng.

3/. Hộ chị Bùi Thị Hoa (tên hộ được bố trí nền là Phạm Văn Tâm) lô B, số nền: 23. Vào khoảng tháng 4/2021 (không rõ ngày) Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 6/2021 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 3/2022 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 6/2022 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 1.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền nền nhà của chị Hoa 05 lần, số tiền 5.000.000 đồng. Linh nộp khắc phục 02 lần: Ngày 06/3/2023 nộp số tiền 3.000.000 đồng và ngày 30/3/2023 nộp số tiền 2.000.000 đồng.

4/. Hộ anh Nguyễn Văn Út (tên hộ được bố trí nền là Phạm Tuấn Em) lô B, số nền: 24. Ngày 26/4/2021 Linh thu tiền nền nhà của anh Út, số tiền 500.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023, Linh nộp khắc phục 500.000 đồng. Ngoài ra, anh Út được cấp 01 nền nhà lô B, số nền: 25. Ngày 26/4/2021 thu số tiền 500.000 đồng và vào khoảng tháng 10/2021 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 500.000 đồng. Linh nộp khắc phục 02 lần: Ngày 06/3/2023 nộp số tiền 500.000 đồng và ngày 18/8/2023 nộp khắc phục số tiền 500.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền 02 nền nhà của anh Út, số tiền 1.500.000 đồng.

5/. Hộ anh Bùi Văn Sài, lô B, số nền: 27. Ngày 16/6/2021, Linh thu tiền nền nhà của anh Sài 1.000.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 1.000.000 đồng.

6/. Hộ anh Bùi Văn Cảnh (tên hộ được bố trí nền là Trần Văn Hẹn) lô B, số nền: 28. Ngày 16/6/2021 Linh thu tiền nền nhà của anh Cảnh, số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 22/8/2023 Linh nộp khắc phục 1.000.000 đồng.

7/. Hộ chị Nguyễn Thị Huệ (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Đang), lô B, số nền: 28. Ngày 16/12/2022 Linh thu tiền nền nhà của chị Huệ, số tiền 10.130.000 đồng. Đến ngày 23/12/2022 Linh nộp khắc phục 10.130.000 đồng.

8/. Hộ chị Võ Thị Lệ, Linh thu tiền của chị Lệ tổng cộng 03 nền nhà như sau:

Nền thứ 1: Chị Lệ mua của anh Nguyễn Thành Sơn, lô B, số nền: 47. Vào khoảng tháng 7/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu tiền 2.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 03/01/2023 Linh thu số tiền 6.360.000 đồng. Tổng cộng thu 03 lần số tiền 10.360.000 đồng. Đến ngày 22/3/2023 Linh nộp khắc phục số tiền 10.360.000 đồng.

Nền thứ 2: Chị Lệ mua của anh Võ Văn Minh, lô B, số nền: 48. Vào khoảng tháng 7/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 03/01/2023 Linh thu số tiền 7.000.000 đồng. Tổng cộng thu 03 lần, số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 22/3/2023 Linh nộp khắc phục số tiền 10.000.000 đồng.

Nền thứ 3: Chị Lệ được cấp lô B, số nền: 49. Vào khoảng tháng 7/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 03/01/2023 Linh thu số tiền 7.000.000 đồng. Tổng cộng thu 03 lần, số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục số tiền 10.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền 03 nền nhà của chị Lệ là: 30.360.000 đồng.

9/. Hộ anh Nguyễn Văn Thắng (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Miên) lô B, số nền: 56. Ngày 14/7/2021 Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 11/2021 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền nền nhà của anh Thắng 02 lần, số tiền 4.000.000 đồng. Đến ngày 22/3/2023 Linh nộp khắc phục 4.000.000 đồng.

10/. Hộ anh Trần Văn Thanh (tên hộ được bố trí nền là Lê Thị Kim Anh) lô B, số nền: 62. Ngày 27/12/2021 Linh thu số tiền 9.870.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 9.870.000 đồng.

11/. Hộ chị Võ Thị Lộc (tên hộ được bố trí nền là Ngô Văn Long) lô B, số nền: 96. Vào khoảng tháng 12/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 08/5/2023 Linh nộp tiền khắc phục 10.000.000 đồng.

12/. Hộ chị Ngoạn Thị Thủy (tên hộ được bố trí nền là Trần Như Ly) lô A, số nền: 16. Ngày 30/3/2021 Linh thu số tiền 9.000.000 đồng. Đến ngày 16/11/2021 Linh nộp khắc phục 9.000.000 đồng.

13/. Hộ anh Nguyễn Văn Thiện (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Phương Kiêu) lô D, số nền: 31. Ngày 06/01/2022 Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 2.000.000 đồng.

14/. Hộ anh Nguyễn Văn Dũng, được bố trí nền nhà lô A, số nền: 14. Ngày 06/01/2021 Linh thu số tiền 200.000 đồng. Đến ngày 18/02/2021 Linh nộp khắc phục 200.000 đồng.

15/. Hộ anh Nguyễn Việt Hùng, được bố trí nền nhà lô A, số nền: 28. Ngày 13/5/2022 Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 16/12/2022 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

16/. Hộ anh Cao Văn Mông, được bố trí nền nhà lô A, số nền: 50. Ngày 26/11/2022 Linh thu số tiền 5.000.000 đồng. Đến ngày 28/12/2022 Linh nộp khắc phục 5.000.000 đồng.

17/. Hộ anh Lê Văn Bích (tên hộ được bố trí nền là Lê Thị Nghé) lô B, số nền: 10. Ngày 30/5/2022 Linh thu số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 05/8/2022 thu số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 12/9/2022 thu số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 15/10/2022 thu số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 26/11/2022 thu số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 16/12/2022 thu số tiền 1.200.000 đồng và vào khoảng tháng 01/2023 (không nhớ rõ ngày) thu số tiền 1.200.000 đồng. Tổng số Linh thu tiền nền nhà của anh Bích tổng cộng 07 lần, số tiền 8.400.000 đồng. Đến ngày 08/5/2023 Linh nộp khắc phục 8.400.000 đồng.

18/. Hộ chị Đỗ Thị Thủy (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Niêu) lô A, số nền: 19. Ngày 16/12/2022 Linh thu số tiền 9.000.000 đồng. Đến ngày 30/01/2023 Linh nộp khắc phục 9.500.000 đồng. Lần này Linh nộp khắc phục dư số tiền 500.000 đồng.

19/. Hộ anh Nguyễn Văn Khương, được bố trí nền nhà lô B, số nền: 19. Ngày 06/02/2021 Linh thu số tiền 500.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 500.000 đồng và ngày 18/8/2023 Linh tiếp tục nộp khắc phục số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 06/02/2021 Linh thu tiền nền nhà của chị Nguyễn Thị Thu Hà (con của anh Khương) do anh Khương nộp thay, số tiền 500.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 500.000 đồng và ngày 18/8/2023 Linh tiếp tục nộp khắc phục số tiền 500.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền nền nhà của anh Khương 02 lần, số tiền 1.000.000 đồng. Trong 02 lần, Linh nộp khắc phục dư số tiền 1.000.000 đồng.

20/. Hộ chị Võ Thị Ngọc Hà (tên hộ được bố trí nền là Ngô Văn Phước) lô C, số nền: 08, số tiền chị Hà phải nộp vào ngân sách nhà nước là 9.869.465 đồng. Ngày 16/12/2021 Linh thu số tiền 10.000.000 đồng, nộp dư 130.535 đồng, chị Hà cho Linh nên không có yêu cầu nhận lại. Đến ngày 04/01/2022 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng. Lần này Linh nộp khắc phục dư số tiền 130.535 đồng.

21/. Hộ anh Lê Văn Tuấn được cấp nền nhà lô A, số nền: 10. Ngày 29/3/2022 Linh thu số tiền 3.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 3.000.000 đồng.

22/. Hộ anh Lê Văn Lớn được cấp nền nhà lô C, số nền: 25. Ngày 26/4/2021 Linh thu số tiền 3.000.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 3.000.000 đồng.

23/. Hộ anh Nguyễn Văn Hồ được cấp nền nhà lô D, số nền: 08. Ngày 02/01/2021 Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 17/02/2021 Linh nộp khắc phục 1.000.000 đồng.

24/. Hộ chị Nguyễn Thị Bích Tuyền (tên hộ được bố trí nền là Đinh Thị Hòa) lô D, số nền: 21. Vào khoảng tháng 3/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 3.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 6/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 2.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 12/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 5.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền nền nhà của chị Tuyền 03

lần, số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 06/3/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

25/. Hộ chị Bùi Thị Loan được cấp nền nhà lô D, số nền: 02. Ngày 16/01/2021 Linh thu số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 18/02/2021 Linh nộp khắc phục 1.000.000 đồng.

26/. Hộ chị Ngô Thị Kiều (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Minh Hiền) lô A, số nền: 68. Ngày 21/3/2022 Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

27/. Hộ anh Châu Vũ Phương (tên hộ được bố trí nền là Lê Kim Sáng) lô A, số nền: 67. Ngày 21/3/2022 Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

28/. Hộ chị Trần Thị Sáng, Linh thu tiền của chị Sáng tổng cộng 04 nền nhà như sau:

Nền thứ 1: (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Hạnh) chị Sáng mua của anh Hạnh, lô B, nền số: 87. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

Nền thứ 2: (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Văn Ủ) chị Sáng mua của anh Ủ, lô B, nền số: 89. Vào khoảng tháng 10/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 9.342.414 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 9.918.000 đồng. Lần này Linh nộp khắc phục dư số tiền 575.586 đồng.

Nền thứ 3: (tên hộ được bố trí nền là Lý Thị Đông) chị Sáng mua của chị Đông, lô B, nền số: 90. Vào khoảng tháng 11/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng.

Nền thứ 4: (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Thị Hương) chị Sáng mua của chị Hương, lô B, nền số: 91. Vào khoảng tháng 12/2022 (không nhớ rõ ngày) Linh thu số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 18/8/2023 Linh nộp khắc phục 10.000.000 đồng. Tổng cộng Linh thu tiền của chị Sáng 04 nền, số tiền 39.342.414 đồng.

29/. Hộ anh Đỗ Văn Gân (tên hộ được bố trí nền là Nguyễn Minh Triệu) lô B, số nền: 17. Ngày 06/5/2022 Linh thu số tiền 10.600.000 đồng. Đến năm 2023 (không rõ ngày tháng) Linh đã trả lại cho anh Gân số tiền 10.600.000 đồng.

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 phiếu thu màu trắng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Trần Văn Hẹn, trong phiếu thu ghi ngày 16/6/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

- 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn

Thiên, trong phiếu thu ghi ngày 06/01/2022 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

- 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Dũng, trong phiếu thu ghi ngày 06/01/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

- 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C40-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Niêu, trong phiếu thu ghi ngày 16/12/2022 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

- 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu đen, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Niêu, trong phiếu thu ghi ngày 24/8/2019 và cột người lập là Nguyễn Thị Thanh Phượng ký và ghi họ tên.

- 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Bùi Thị Loan, trong phiếu thu ghi ngày 16/01/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSTH ngày 19-6-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Nguyễn Chí Linh phạm tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chí Linh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo Linh khai hoàn cảnh kinh tế gia đình hiện nay gặp khó khăn, có xác nhận của UBND xã Tân Công Chí, hiện tại gia đình Nguyễn Chí Linh đang có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là đúng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Phạm Văn Nhiều là người đại diện theo pháp luật của bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Chí Linh, bị cáo Linh đã tác động gia đình nộp số tiền để khắc phục hậu quả xong lúc thanh tra và hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo Linh gặp khó khăn.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí Linh phạm tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Chí Linh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khắc phục xong hậu quả; có ông nội tên Nguyễn Viết Chu là liệt sĩ và được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bà nội tên Võ Thị Liên là mẹ Việt Nam anh hùng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; cha tên Nguyễn Thiên Thu được Bộ tư lệnh bộ đội biên phòng tặng Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới, được Ban chấp hành Trung ương tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; có chú ruột tên Nguyễn Chi Lăng được Chủ tịch nước tặng Huân chương

lao động hạng ba; cô ruột tên Nguyễn Thị Kim Thoa được Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; cô ruột tên Nguyễn Thị Kim Đua được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc; bác ruột tên Nguyễn Thanh Xuân là liệt sĩ, hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Linh mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Chí Linh đã khắc phục xong nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 06 phiếu thu tiền nền nhà, đã được lưu vào hồ sơ vụ án nên không xem xét xử lý.

Đối với việc thu tiền khung nhà Vinaconex do anh Đỗ Văn Gân nhờ Linh nộp đủ số tiền 11.000.000 đồng vào Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh huyện Tân Hồng, Linh không tự ý thu tiền khung nhà, sau đó Linh đã trả lại tiền cho anh Gân nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thanh Phượng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Công Chí được phân công thu tiền nền nhà của 03 hộ dân với tổng số tiền 2.500.000 đồng nhưng không nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định, mà cất giữ trong tủ cá nhân tại cơ quan. Đến ngày 26/12/2022 Phượng nộp số tiền 500.000 đồng và ngày 10/5/2023 nộp số tiền 2.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước. Do đó hành vi của Phượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Phạm Văn Nhiều là Chủ tịch UBND xã Tân Công Chí, việc sai phạm của Linh, ông nhiều không biết và Linh cũng không báo cáo nên không xem xét xử lý. Về trách nhiệm của người đứng đầu, thiếu kiểm tra đề cấp dưới để xảy ra vi phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có kiến nghị xem xét xử lý trách nhiệm bằng biện pháp khác.

Đối với ông Trần Nguyên Khang là Phó Chủ tịch UBND xã và chị Lâm Thị Oanh là Công chức tài chính - kế toán của UBND xã Tân Công Chí. Sau khi Linh thu tiền nền nhà thì không có báo cáo việc thu nộp theo quy định, mà tự ý do Linh chiếm đoạt sử dụng cá nhân nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thùy My là cán bộ Nội vụ, văn thư lưu trữ kiêm thủ quỹ của UBND xã Tân Công Chí, không có hành vi sử dụng con dấu của UBND

xã đóng vào các phiếu thu do Linh sử dụng thu tiền của các hộ dân và không có liên quan đến số tiền Linh chiếm đoạt nên không xem xét xử lý. Về trách nhiệm cá nhân, do thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng con dấu của UBND xã theo quy định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có kiến nghị xem xét xử lý về trách nhiệm bằng biện pháp khác.

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Chí Linh đã nộp khắc phục vào ngân sách nhà nước dư số tiền 2.206.121 đồng nhưng bị cáo Linh không có yêu cầu nhận lại nên không xem xét giải quyết.

Tại phần tranh luận: Bị cáo; đại diện của bị hại; các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Luật sư Dương Thị Như Ý là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí Linh phát biểu tranh luận: Theo Cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, tôi hoàn toàn thống nhất. Nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Chí Linh, bởi vì trước khi khởi tố bị cáo đã khắc phục xong hậu quả nộp số tiền vào ngân sách Nhà nước, bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huy chương, Huân chương, Liệt sĩ, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí Linh phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố; phù hợp với vật chứng thu giữ được; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người tham gia tố tụng khác và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đây là vụ án “Tham ô tài sản” do bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là

Trưởng ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng được phân công thu tiền nền nhà cụm tuyến dân cư, trong khoảng thời gian từ ngày 14-7-2020 đến ngày 22-8-2023 bị cáo có hành vi nhiều lần dùng phiếu thu không đúng quy định, thu tiền nền nhà của 29 hộ dân rồi không nộp vào ngân sách theo đúng quy định, tổng cộng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 225.381.879 đồng mục đích để tiêu xài cá nhân.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Chí Linh là người trên 18 tuổi đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ lòng tham của bản thân, bị cáo đã nhiều lần dùng phiếu thu không đúng quy định để chiếm đoạt số tiền 225.381.879 đồng của 29 hộ dân. Bị cáo là đảng viên cũng là Trưởng ấp, lẽ ra bị cáo nhận thức việc chấp hành pháp luật của Đảng và Nhà nước, sau khi thu tiền là phải nộp vào ngân sách Nhà nước mới đúng với chức trách nhiệm vụ của mình. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, khi thu tiền của các hộ dân rồi tham ô chiếm đoạt. Lời thú nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Linh cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Điều luật trên quy định:

1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng, nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

.....

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Linh là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ thực hiện trong khi thực hiện công vụ, xâm hại đến tài sản của Nhà nước, gây hoang mang, lo lắng trong cộng đồng dân cư trên địa bàn nơi xảy ra phạm tội nói riêng và tỉnh Đồng Tháp nói chung. Chỉ vì muốn có tiền mà bị cáo đã nhiều lần thu tiền của các hộ dân không đúng quy định rồi chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, cũng để răn đe và phòng ngừa chung. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về nhân thân cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Chí Linh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khắc phục xong hậu quả; có ông nội tên Nguyễn Viết Chu là liệt sĩ và được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bà nội tên Võ Thị Liên là mẹ Việt Nam anh hùng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; cha tên Nguyễn Thiên Thu được Bộ tư lệnh bộ đội biên phòng tặng Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới được Ban chấp hành Trung ương tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; có chú ruột tên Nguyễn Chi Lăng được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng ba; cô ruột tên Nguyễn Thị Kim Thoa được Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; cô ruột tên Nguyễn Thị Kim Đua được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc; bác ruột tên Nguyễn Thanh Xuân là liệt sĩ, hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử dưới khung hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy luận tội Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Chí Linh và hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo đang gặp khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong nên không xem xét giải quyết, là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Lưu vào hồ sơ: 01 phiếu thu màu trắng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Trần Văn Hẹn, trong phiếu thu ghi ngày 16/6/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên; 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Thiện, trong phiếu thu ghi ngày 06/01/2022 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên; 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Dũng, trong phiếu thu ghi ngày 06/01/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên; 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C40-BB, có chữ màu xanh, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn Văn Niêu, trong phiếu thu ghi ngày 16/12/2022 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên; 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu đen, không có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Nguyễn

Văn Niêu, trong phiếu thu ghi ngày 24/8/2019 và cột người lập là Nguyễn Thị Thanh Phượng ký và ghi họ tên; 01 phiếu thu màu hồng, mẫu số: C30-BB, có chữ màu xanh, có dấu tròn màu đỏ của UBND xã Tân Công Chí, họ tên người nộp tiền Bùi Thị Loan, trong phiếu thu ghi ngày 16/01/2021 và cột người lập là Nguyễn Chí Linh ký và ghi họ tên.

Đối với việc thu tiền khung nhà Vinaconex do anh Đỗ Văn Gân nhờ Linh nộp đủ số tiền 11.000.000 đồng vào Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh huyện Tân Hồng, Linh không tự ý thu tiền khung nhà, sau đó Linh đã trả lại tiền cho anh Gân nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thanh Phượng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Công Chí được phân công thu tiền nền nhà của 03 hộ dân với tổng số tiền 2.500.000 đồng nhưng không nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định, mà cất giữ trong tủ cá nhân tại cơ quan. Đến ngày 26/12/2022 Phượng nộp số tiền 500.000 đồng và ngày 10/5/2023 nộp số tiền 2.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước. Cáo trạng Viện kiểm sát cho rằng hành vi của Phượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” nên không đề nghị xem xét xử lý. Xét thấy phù hợp nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Phạm Văn Nhiều là Chủ tịch UBND xã Tân Công Chí việc sai phạm của Linh, ông Nhiều không biết và Linh cũng không báo cáo nên không xem xét xử lý. Về trách nhiệm của người đứng đầu, thiếu kiểm tra đề cấp dưới để xảy ra vi phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có kiến nghị xem xét xử lý trách nhiệm bằng biện pháp khác, nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Trần Nguyên Khang là Phó Chủ tịch UBND xã và chị Lâm Thị Oanh là Công chức Tài chính - Kế toán của UBND xã Tân Công Chí. Sau khi Linh thu tiền nền nhà thì không có báo cáo việc thu nộp theo quy định mà tự ý chiếm đoạt sử dụng cá nhân nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thùy My là cán bộ Nội vụ - Văn thư lưu trữ kiêm thủ quỹ của UBND xã Tân Công Chí không có hành vi sử dụng con dấu của UBND xã đóng vào các phiếu thu do Linh sử dụng thu tiền của các hộ dân và không có liên quan đến số tiền Linh chiếm đoạt nên không xem xét xử lý. Về trách nhiệm cá nhân, do thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng con dấu của UBND xã theo quy định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có kiến nghị xem xét xử lý về trách nhiệm bằng biện pháp khác, nên không xem xét xử lý.

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Chí Linh đã nộp khắc phục vào Ngân sách nhà nước dư 2.206.121 đồng nhưng bị cáo Linh không có yêu cầu nhận lại nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí Linh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy lời trình bày bào chữa của Luật sư Dương Thị Như Ý, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí Linh như nêu trên là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm c, d khoản 2 Điều 353; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Linh phạm tội “Tham ô tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Linh 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12-4-2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Đã lưu vào hồ sơ vụ án và xử lý xong nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí Linh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07-8-2024). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tựu

